

Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày 17/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thu.
Bà Lương Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa(cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh ngày 24/12/2003. tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: phố 7 phường Q, tỉnh Thanh Hóa; CCCD: 038203015234; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Chung và bà Nguyễn Thị Hà; có vợ: Đặng Thị Huyền Trang, sinh năm 2005; có 01 con: sinh năm 2003;

Tiền án: Ngày 21/11/2023, bị TAND thành phố Thanh Hoá (nay là TAND khu vực 1 – Thanh Hóa) tuyên phạt 13 tháng tù giam về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 07/12/2024. Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2025 chuyển tạm giam ngày 07/5/2025. Hiện nay đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Hoàng Hóa. *Có mặt.*

***Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu Tình – Sinh năm 1974. Có mặt

Địa chỉ: thôn Đồng Lòng, xã Hoàng Châu, tỉnh Thanh Hóa.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Thái Thắng, SN 1991. Vắng mặt

Địa chỉ: phố Lê Môn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

* Người làm chứng: Anh Đỗ Xuân Anh, Sinh năm 2002. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn Đồng Lòng, xã Hoàng Châu, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08giờ00' ngày 03/05/2025, Nguyễn Hữu H đi xe ô tô cùng bố là Nguyễn Hữu Chung và em trai là Nguyễn Hữu Đức Toàn ở phố 7, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá đến chơi nhà ông nội là Nguyễn Hữu Nhu, ở thôn Đồng Lòng, xã Hoàng Tân, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Đến khoảng 18giờ30' cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Nguyễn Hữu H đi ra ngoài cổng thì thấy chiếc xe máy Honda Blade, màu Trắng - Đen, Biển kiểm soát 36B5-379.09 (Xe của ông Nguyễn Hữu Tĩnh, sinh năm 1974, ở thôn Đồng Lòng, xã Hoàng Tân, huyện Hoàng Hoá) có chìa khoá đang cắm trên xe và không có người trông coi. H nảy sinh ý định lấy trộm xe đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. H lên xe nổ máy, điều khiển xe đi ra đường chính được khoảng hơn 10m thì gặp anh Đỗ Xuân Anh, sinh năm 2002, cư trú ở thôn Đồng Lòng, xã Hoàng Tân, huyện Hoàng Hoá (Là anh họ H) phát hiện, giữ xe lại nhưng H vẫn điều khiển xe và tăng ga bỏ trốn.

Sau khi Nguyễn Hữu H trộm được chiếc xe mô tô rồi điều khiển đến cửa hàng xe máy Thái Thắng (do anh Nguyễn Thái Thắng, SN 1991, trú tại phố Lê Môn, phường Đông Hải, TP Thanh Hóa làm chủ) để bán. Do không có giấy tờ chính chủ, H chỉ cầm cố được chiếc Honda Blade, màu trắng - đen, BKS 36B5-379.09 lấy 1.700.000 đồng. Số tiền này H dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Về phía bị hại, khi phát hiện mất xe, anh Nguyễn Hữu Tĩnh đã đến Công an xã Hoàng Tân trình báo sự việc. Biết không thể che giấu hành vi phạm tội, Nguyễn Hữu H đã đến Công an xã Hoàng Tân đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 06/05/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hoá, xác định: giá trị chiếc xe máy Honda Blade, màu trắng - đen BKS 36B5-379.09 là 8.500.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09, số máy JA36E0262298; số khung 3627EY144701, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu Tĩnh; anh Tĩnh không có yêu cầu gì khác.

Về bồi thường dân sự: Đối với số tiền 1.700.000đồng Hiếu đã cầm cố chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thái Thắng. Anh Thắng đề nghị Hiếu phải trả lại số tiền trên.

Bản cáo trạng số 69/CTr - VKSHH ngày 26 tháng 6 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa(nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 -Thanh Hóa)đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu H từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09, số máy JA36E0262298; số khung 3627EY144701, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu Tĩnh; anh Tĩnh không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 1.700.000đồng H đã cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09 cho anh Nguyễn Thái Thắng. Anh Thắng đề nghị H phải trả lại số tiền trên. Buộc bị cáo H phải trả cho anh Thắng số tiền 1.700.000đồng.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2, điều 136 BLTTHS; Điều 22, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy được lỗi lầm của mình xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa(nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về tội danh: Khoảng 18h30' ngày 03/5/2025, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Hữu H đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Hữu Tĩnh, H đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09 trị giá: 8.500.000đồng tại thôn Đồng Lòng, xã Hoằng Tân, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Hữu H không chịu tu chí làm ăn, lợi dụng sơ hở của bị hại đã trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09 trị giá: 8.500.000đồng. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Cáo trạng của VKSND huyện Hoằng Hóa(nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Thanh Hóa) truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, với động cơ tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, chủ tài sản vắng nhà để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Mặt khác, bị cáo là đối tượng đang bị kết án. Ngày 21/11/2023, bị TAND thành phố Thanh Hoá tuyên phạt 13 tháng tù giam về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 07/12/2024. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên cần áp dụng các tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4].Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 1.700.000đồng Hiếu đã cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09 cho anh Nguyễn Thái Thắng. Anh Thắng đề nghị H phải trả lại số tiền trên. Buộc bị cáo H phải trả cho anh Thắng số tiền 1.700.000đồng.

[6].Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng - đen gắn BKS 36B5-379.09, số máy JA36E0262298; số khung 3627EY144701, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu Tĩnh; anh Tĩnh không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử miễn xét.

[7].Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 21(hai mươi một) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2025.

Về dân sự: Buộc Nguyễn Hữu H phải trả cho anh Nguyễn Thái Thắng, SN 1991. Địa chỉ: phố Lê Môn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa số tiền 1.700.000đồng(Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự và phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết công khai) bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND Khu vực 4 - Thanh Hóa.
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan THA hình sự công an tỉnh Thanh Hóa.
- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo; Bị hại; người có QL và NV liên quan;
- Phân trại tạm giam khu vực Hoằng Hóa;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương